

Số: 85 /BC-SNN

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO
Kết quả công tác nội chính
và phòng, chống tham nhũng quý I /2018

Thực hiện Văn bản số 1415-CV/BNCTU ngày 14/3/2018 của Ban Nội chính về việc báo cáo kết quả công tác nội chính phòng, chống tham nhũng quý I/2018,

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác nội chính

Sở đã thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản của cấp trên về công tác nội chính đến 100% cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý, ban hành các văn bản theo thẩm quyền để lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính; triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh quốc gia, tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước; công tác tự kiểm tra, giám sát nhằm phòng ngừa, phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật đã được Đảng ủy bàn bạc, thảo luận thống nhất đưa ra các giải pháp thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Kết quả công tác nội chính

2.1. Kết quả phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật

Trong quý I năm 2018, Sở và các đơn vị trực thuộc đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan trên địa bàn phát hiện, ngăn chặn, xử lý 130 vụ vi phạm. Trong đó:

- Xử lý hình sự: 02 vụ trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng.
- Xử lý hành chính: 128 vụ, với số tiền 432.850.000 đồng (quản lý và bảo vệ rừng 126 vụ; quản lý chất lượng NLS và TS 01 vụ; trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý 01 vụ).

2.2. Kết quả công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo

a. Kết quả công tác thanh tra

Trong quý I/2018 Sở ban hành 01 Kết luận thanh tra hỗ trợ trồng rừng sản xuất, phòng hộ đối với Ban Quản lý dự án bảo vệ và phát triển rừng huyện Na Hang. Kết quả đã thu hồi 3.052.500 đồng.

b. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong quý I/2018 Toàn ngành tiếp nhận 11 đơn (07 đơn đề nghị, kiến nghị và 04 đơn tố cáo). Kết quả xử lý, giải quyết:

Đơn tố cáo: Đã giải quyết xong 03/04 đơn (còn 01 đơn đang được Chi cục Kiểm lâm xem xét giải quyết theo quy định). Kết quả có 02/03 đơn tố cáo có đúng, có sai và 01/03 đơn tố cáo sai.

Đơn đề nghị, kiến nghị: đã giải quyết 03/04 đơn thuộc thẩm quyền (còn 01/04 đơn đang trong quá trình giải quyết; 03 đơn không thuộc thẩm quyền đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN

Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện và ban hành các văn bản cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến nội dung, chương trình phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến các đơn vị trực thuộc; tiếp tục thực hiện việc "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*" gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tổ chức cho 100% cán bộ, đảng viên học tập tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phẩm chất cách mạng cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư; thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN

Sở tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật sâu rộng đến 100% cán bộ, công chức, viên chức và lao động thuộc Sở: Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh tiết kiệm, chống lãng phí; Luật phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản liên quan; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kế hoạch số 102-KH/TU ngày 05/5/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/12/2012 Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 09/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng...

3. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành 07 văn bản về công tác phòng, chống tham nhũng, cụ thể:

- Quyết định số 17/QĐ-SNN ngày 12/01/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan Văn phòng Sở;

- Kế hoạch số 14/KH-SNN ngày 29/01/2018 về cải cách hành chính năm 2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT;

- Quyết định số 44/QĐ-SNN ngày 31/01/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc Ban hành Quy chế quản lý sử dụng máy móc thiết bị tài sản Nhà nước của Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT;

- Quyết định số 78/QĐ-SNN ngày 01/3/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc Kiện toàn Bộ phận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT;

- Quyết định số 79/QĐ-SNN ngày 05/3/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng, áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2008;

- Quyết định số 80/QĐ-SNN ngày 05/3/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc cử đại diện lãnh đạo về chất lượng thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008;

- Kế hoạch số 25/KH-SNN ngày 15/3/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT về thực hiện công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng.

3.2. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc thực hiện quy tắc ứng xử của CBCCVN: 100 % cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức đã quy định; trong quý I/2018 chưa có trường hợp vi phạm;

- Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng: Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện luân chuyển vị trí công tác đối với 01 công chức Kiểm lâm theo đúng quy định.

3.3. Về minh bạch tài sản và thu nhập

Sở đã lập danh sách và yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản thu nhập thực hiện kê khai tài sản thu nhập theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản thu nhập. Kết quả, tổng số cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng kê khai tài sản, thu nhập là 415 người và đã được công khai theo quy định.

3.4. Cải cách hành chính và đổi mới công nghệ quản lý

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính năm 2018. Thực hiện áp dụng cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (DCI) của Sở trong giải quyết các thủ tục hành chính, rút ngắn tối đa thời hạn giải quyết các hồ sơ cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh. Kết quả: quý I/2018 tiếp nhận 544 hồ sơ. Đã giải quyết xong 532 hồ sơ (trong đó: Giải quyết đúng hạn 486 hồ sơ; trước hạn 46 hồ sơ). Số hồ sơ đã trả lại cho tổ chức, cá nhân là 05 hồ sơ. Đang trong thời gian giải quyết là 07 hồ sơ.

- Áp dụng công nghệ thông tin: 100% cán bộ sử dụng thành thạo máy vi tính và tin học văn phòng; liên kết trang điện tử (Website) của ngành để đảm bảo công khai hóa các thủ tục hành chính; áp dụng phần mềm về quản lý văn bản.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, nêu cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ khi thực hiện nhiệm vụ. Quý I/2018, Sở không có trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống tham nhũng.

5. Đánh giá tình hình tham nhũng, công tác phòng chống tham nhũng và dự báo tình hình

5.1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Sở Nông nghiệp và PTNT luôn bám sát tình hình đã dự báo, theo đó Sở quan tâm chỉ đạo, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng phụ trách các lĩnh vực có nguy cơ phát sinh tham nhũng, như: quản lý tài chính, ngân sách; thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội; thực hiện các chương trình, dự án; công tác tổ chức cán bộ; công tác quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; công tác kiểm dịch động vật, thực vật; công tác thanh tra; giải quyết các thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức..., do vậy chưa phát sinh các vụ việc tham nhũng.

5.2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a. Ưu điểm

Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí đã được Đảng ủy, Ban Giám đốc và các Chi bộ, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tích cực lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện, cụ thể như: thực hiện đúng quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động; xây dựng và thực hiện công khai các định mức chi ngân sách Nhà nước; thực hiện cải cách hành chính; kê khai tài sản, thu nhập cá nhân; thường xuyên nhắc nhở cán bộ, công chức thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của thủ trưởng và cán bộ CCVC để ngăn ngừa và phòng, chống tham nhũng.

b. Tồn tại

Công tác tự kiểm tra của các đơn vị thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng tuy có chuyển biến tốt nhưng chưa thường xuyên, liên tục.

5.3. Dự báo tình hình tham nhũng

Tình hình tham nhũng thời gian tới vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh, phát triển, nhất là trong một số lĩnh vực: Quản lý tài chính, ngân sách; thực hiện các chương trình, dự án; công tác tổ chức cán bộ; công tác quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; công tác kiểm dịch động vật, thực vật; công tác giải quyết các thủ tục hành chính ...

Sở Nông nghiệp và PTNT đã và đang thực hiện nhiều giải pháp để kiên quyết thực hiện phòng, chống tham nhũng nhằm hạn chế phát sinh tư tưởng và hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí theo đúng quy định của pháp luật.

6. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

Để thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới, Sở tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và lao động về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác nội chính, nhất là đối với các vấn đề nổi cộm, bức xúc được dư luận xã hội quan tâm;

- Thường xuyên rà soát, bổ sung, sửa đổi một số định mức, tiêu chuẩn và quy định trong quản lý chi ngân sách theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị; tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát việc chi ngân sách tuân thủ nghiêm ngặt quy định của Nhà nước;

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trong hoạt động quản lý, điều hành, giải quyết công việc của ngành theo đúng quy định. Nâng cao vai trò, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và lao động trong toàn ngành thực hiện tiết kiệm chi phí trong hoạt động;

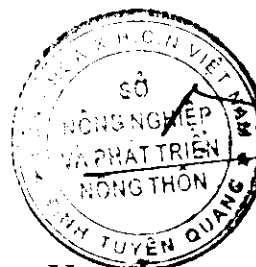
- Tiếp tục thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các nội dung theo Luật phòng, chống tham nhũng nói chung và đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn theo Điều 26b, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2012; Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập.

Sở Nông nghiệp và PTNT trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận: 

- Ban Nội chính tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo sở;
- Lưu VT, TTr (M).

Q. GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Việt

THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU
VỀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
(Kèm theo Báo cáo số 85 /BC-SNN ngày 19/3/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
A	VỀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH		
I	Việc lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác nội chính		
1	Số văn bản ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác nội chính	Văn bản	07
2	Số cuộc giám sát, kiểm tra công tác nội chính	Cuộc	0
3	Số vụ nghiêm trọng, phức tạp về an ninh, trật tự đã chỉ đạo, xử lý	Vụ	0
II	Công tác đảm bảo an ninh quốc gia		
4	Số vụ/người xâm phạm an ninh quốc gia đã phát hiện	Vụ/người	0
5	Số vụ/bị can đã khởi tố, điều tra về các tội xâm phạm an ninh quốc gia	Vụ/bị can	0
6	Số vụ/bị can đã truy tố về các tội xâm phạm an ninh quốc gia	Vụ/bị can	0
7	Số vụ/bị cáo đã xét xử về các tội xâm phạm an ninh quốc gia	Vụ/bị cáo	0
8	Số vụ/người xâm phạm an ninh quốc gia xử lý bằng hình thức khác	Vụ/người	0
III	Công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội		
9	Số vụ/người vi phạm bị xử lý hành chính	Vụ/người	128 vụ/128
10	Số vụ/bị can đã khởi tố hình sự	Vụ/bị can	02
11	Số vụ/bị can đã truy tố	Vụ/bị can	0
12	Số vụ/bị cáo đã xét xử	Vụ/bị can	0
13	Tổng số đơn tố cáo đã thụ lý	Đơn	3/4
	- Trong đó: Số vụ khiếu kiện đông người đã thụ lý	Vụ	0
	- Chuyển UBND huyện giải quyết	Vụ	0
14	Tổng số đơn tố cáo đã giải quyết	Đơn	3/4
	- Trong đó: Số vụ khiếu kiện đông người đã được giải quyết	Vụ	0
B	CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG		
I	Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN		
15	Số văn bản ban hành để chỉ đạo thực hiện công tác PTNC	Văn bản	07
16	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc công tác PCTN	Cuộc	0
17	Số vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp đã chỉ đạo xử lý	Vụ	0
II	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN		
18	Số lớp/lượt người được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN	Lớp/người	0

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
III	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng		
19	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị phát hiện có vi phạm về công khai, minh bạch	Cuộc/đơn vị	0
20	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng	Người	0
21	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
22	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
23	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc/đơn vị	0
24	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được ban hành mới	Văn bản	0
25	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	0
26	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được bãi bỏ	Văn bản	0
27	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp	Cuộc/đơn vị	0
28	Số người đứng đầu bị xử lý hình sự do để xảy ra tham nhũng trong	Người	0
29	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do để xảy ra tham nhũng trong CQ, TC, ĐV do mình quản lý, phụ trách	Người	0
IV	Phát hiện, xử lý tham nhũng		
30	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua tự kiểm tra nội bộ của các CQ, TC, ĐV	Vụ/người	0
31	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng	Vụ/người	0
32	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ/người	0
33	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/người	0
34	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý hành chính	Vụ/người	0
35	Số vụ/bị can đã khởi tố về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị can	0
36	Số vụ/bị can đã truy tố về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị can	0
37	Số vụ/bị cáo đã xét xử về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị cáo	0
38	Tài sản thiệt hại do hành vi tham nhũng	Triệu đồng	0
39	Tài sản bị tham nhũng được thu hồi	Triệu đồng	0
40	Số người tố cáo tham nhũng được khen thưởng	Người	0